

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 172/2024/HS-ST

Ngày: 31/10/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC - TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Quang Thanh

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Thành Tấn

2. Bà Nguyễn Tường Diễm Linh Giang

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hiền Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thái - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 10 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 170/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 161/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thành L, sinh năm 1981 – Giới tính: Nam

Nơi sinh: P, Kiên Giang

Nơi ĐKTT: Khu phố 2, phường A, thành phố P, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở: Khu phố 2, phường A, thành phố P, tỉnh Kiên Giang.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 4/12;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật;

Con ông: Nguyễn Văn P (sống) và bà Võ Thị N (chết);

Vợ: Võ Thị Thu H.

Con: 02 người, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2009

Tiền án, tiền sự: Không có.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/06/2024.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 27/06/2024, Nguyễn Thành L ngồi uống rượu cùng với người bạn tên H1 (chưa xác định nhân thân lai lịch) và 03 người không biết tên ở quán N1 thuộc khu phố C, phường A, thành phố P, Kiên Giang. Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, L có nhu cầu sử dụng ma túy nên L nhờ H1 gọi điện thoại hỏi mua giúp ma túy với số tiền 900.000 đồng ma túy đá, H1 đồng ý và sử dụng điện thoại của H1 liên lạc với người phụ nữ không xác định nhân thân hỏi mua ma túy, xong H1 nói lại với L đến khu vực Đ tưởng niệm Anh hùng liệt sĩ thuộc khu phố F, phường A, thành phố P gặp người phụ nữ để mua ma túy, L đồng ý và điều khiển xe mô tô hiệu Exciter biển số 68P1-811.07 (xe mô tô của vợ L tên Võ Thị Thu H) đi một mình đến điểm hẹn, gặp người phụ nữ bịt mặt, nói giọng miền N hỏi mua ma túy, thì người phụ nữ này bán cho L 01 bọc nylon màu trắng bên trong có chứa ma túy đá với giá 900.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, L cất giấu số ma túy vừa mua được vào chiếc dép tổ ong loại bịt mỏ chân bên phải L đang đi, rồi điều khiển xe mô tô một mình hướng về khu vực B thuộc khu phố F, phường A, thành phố P thì bị lực lượng Đoàn biên phòng Cửa khẩu cảng A kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong chiếc dép chân bên phải của L đang mang có 06 ống nhựa bên trong có chứa ma túy. Nguyễn Thành L khai nhận 06 ống nhựa có chứa chất bột màu trắng mà lực lượng Biên phòng thu giữ là ma túy đá L mua về để sử dụng.

Ngày 01/07/2024, Đoàn Biên phòng Cửa khẩu cảng A khởi tố vụ án hình sự và chuyển điều tra theo thẩm quyền. Ngày 03/07/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố P khởi tố bị can để điều tra.

Thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu:

- 01 bọc nylon trong suốt kích thước 12,9cm x 23cm, bên trong có 04 ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu kích thước 1,8cm x 0,9cm, 01 ống nhựa màu hồng được hàn kín hai đầu kích thước 1,8cm x 0,9cm, 01 ống nhựa màu vàng được hàn kín hai đầu kích thước 1,9cm x 0,9cm, bên trong tất cả ống nhựa có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, không đồng nhất đã được niêm phong.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen nhám, kiểu máy A15s, số Imei 1: 869024053031654, số Imei 2: 869024053031647 đã qua sử dụng;

- 01 xe máy hiệu Yamaha, loại Exciter 150, màu vàng đen mang biển kiểm soát 68P1 - 81107 đã qua sử dụng, số máy G3D4E-886110, số khung RLCUG1010KY119660.

- 01 mũ bảo hiểm màu đen đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số: 641/KL-KTHS ngày 30/06/2024 của Phòng K - Công an tỉnh K, kết luận: Các hạt tinh thể dạng rắn, màu trắng, không đồng nhất chứa trong 06 ống nhựa được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,4739 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC. STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về kết luận giám định số 641/KL-KTHS ngày 30/06/2024 của Phòng K - Công an tỉnh K.

Tại bản cáo trạng số 165/CT-VKSPQ ngày 03 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc và tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thành L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt Nguyễn Thành L từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy các hạt tinh thể màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng là 0,4445 gam, 01 bịch nylon, 06 ống nhựa đựng trong 01 phong bì ký hiệu vụ số 699/2024.

- Tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm màu đen đã qua sử dụng

- Trả lại chị Võ Thị Thu H 01 xe máy hiệu Yamaha, loại Exciter 150, màu vàng đen mang biển kiểm soát 68P1 - 81107 đã qua sử dụng, số máy G3D4E-886110, số khung RLCUG1010KY119660 do bị cáo tự ý lấy đi mua ma túy sử dụng, không được chủ sở hữu đồng ý và chủ sở hữu cũng không biết việc bị cáo sử dụng để đi mua ma túy nên không thu giữ.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thành L 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen nhám, kiểu máy A15s, số Imei 1: 869024053031654, số Imei 2: 869024053031647 đã qua sử dụng.

Đối với người đàn ông tên H1 liên lạc mua ma túy giúp L và người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo không rõ nhân thân, cơ quan công an tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào bắt được, xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì đối với bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã công bố và không tranh luận gì đối với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thành L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, tang vật thu giữ được trong vụ án, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, tang vật là ma túy mà bị cáo L cất giấu để sử dụng.

Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên ngày 27/06/2024, Nguyễn Thành L liên hệ một người phụ nữ (không rõ nhân thân) mua 06 bịch ma túy với giá 900.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, L cất giấu vào trong chiếc dép tổ ong chân phải loại bệt mủ mà L đang đi, sau đó di chuyển đến khu vực B thuộc khu phố F, phường A, P, Kiên Giang để tìm nơi sử dụng. Trong quá trình di chuyển, L bị lực lượng Đoàn biên phòng cửa khẩu A kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong chiếc dép chân bên phải của L đang mang có 06 ống nhựa bên trong có chứa ma túy đá nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Qua giám định, chất ma túy L tàng trữ là Methamphetamine có khối lượng 0,4739 gam, đây là loại ma túy nằm trong danh mục Nhà nước cấm lưu hành. Như vậy, Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù.

[3]. Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Vào thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, gây ảnh hưởng đến sức khỏe và tính mạng con người, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương, là nguyên nhân dẫn đến những tệ nạn xã hội và các loại tội phạm nguy hiểm khác. Bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội nhằm thoả mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt, đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội đối với loại tội phạm này.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa và quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5]. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy các hạt tinh thể màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng là 0,4445 gam, 01 bịch nylon, 06 ống nhựa đựng trong 01 phong bì ký hiệu vụ số 699/2024.

- Tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm màu đen đã qua sử dụng;

- Trả lại cho Nguyễn Thành L 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen nhám, kiểu máy A15s, số Imei 1: 869024053031654, số Imei 2: 869024053031647 do bị cáo không sử dụng điện thoại để liên hệ mua ma túy;

- Đối với 01 xe máy hiệu Yamaha, loại Exciter 150, màu vàng đen mang biển kiểm soát 68P1 - 81107 đã qua sử dụng, số máy G3D4E-886110, số khung RLCUG1010KY119660 do bị cáo tự ý lấy đi mua ma túy sử dụng, chị H không biết việc bị cáo sử dụng để đi mua ma túy. Tang vật đã được trả cho chị Võ Thị Thu H trong quá trình điều tra nên không xem xét.

[6]. Về quan điểm của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc đề nghị về tội danh, mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, biện pháp tư pháp đối với bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên, QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ pháp luật: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Nguyễn Thành L: **01 (một)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 27/06/2024.

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy các hạt tinh thể màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng là 0,4445 gam, 01 bịch nylon, 06 ống nhựa đựng trong 01 phong bì ký hiệu vụ số 699/2024.

- Tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm màu đen đã qua sử dụng;

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thành L 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen nhám, kiểu máy A15s, số Imei 1: 869024053031654, số Imei 2: 869024053031647 đã qua sử dụng;

(Tang vật trên đã được chuyển giao cho Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Phú Quốc theo biên bản chuyển giao vật chứng ngày 29/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phú Quốc).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. Phú Quốc;
- Nhà tạm giữ TP. Phú Quốc;
- Đội tổng hợp CA TP. Phú Quốc;
- CCTHA TP. Phú Quốc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Quang Thanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA